TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/DS-ST
Ngày: 10-10-2018
V/v: " Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Quách Hà Vính
Ông Trương Văn Khắc
- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Văn Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 03 năm 2018 về: "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST- DS ngày 07 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐST– DS ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:
- *Nguyên đơn*: Bùi Văn M – sinh năm 1958
Địa chỉ: Xóm 3, Thôn Đồng Hương, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.
- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn H – sinh năm 1984
Địa chỉ: Xóm 4, Thôn Liên Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Bùi Văn S - sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn Liên Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 05/04/2018 và tại phiên tòa ông Bùi Văn M trình bày: Vào ngày 08/09/2017 gia đình ông Bùi Văn H thuê ông Bùi Văn S mang máy múc của ông S vào múc vườn cải tạo vườn tạp.Trong quá trình múc đất, đã múc quá sâu và quá gần khu mộ của gia đình ông và làm vỡ nát một ngôi mộ đôi, rạn nứt một ngôi mộ đơn. Ông đã trình báo lên UBND xã Thạch Sơn và UBND xã Thạch Sơn đã giải quyết 3 lần nhưng bên gây thiệt hại không bồi thường thiệt hại cho gia đình ông. Việc gia đình ông H thuê người múc đất làm vỡ nát và rạn nứt 02 ngôi mộ của gia đình ông làm tổn hại cả về vật chất, tinh thần và tâm

linh của giòng họ gia đình ông. Ước tính tổng thiệt hại một ngôi mộ đôi và một ngôi mộ đơn và thiệt hại về tinh thần của gia đình, dòng họ ông là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xem xét giải quyết buộc ông Bùi Văn H và ông Bùi Văn S bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình ông số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Tại buổi hòa giải ngày 02/8/2018 và tại phiên tòa ông yêu cầu người gây thiệt hại cho ông phải bồi thường tổng số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 04/04/2018 và trong quá trình hòa giải, bị đơn anh Bùi Văn H trình bày: Ngày 07/09/2017 gia đình anh có cải tạo lại vườn để trồng cây hoa màu nên có thuê máy múc của anh Bùi Văn S đến để san vườn. Trong lúc đang lao động thì thợ lái máy không hề hay biết trong bụi rầm kề bên vườn nhà anh lại có phần mộ gia đình ông Bùi Văn M nên vô tình khua gầu máy múc nhằm mục đích để rọn sạch chỗ làm, không may đã đụng phải một ngôi mộ đôi và một ngôi mộ kề bên. Cả hai bị bong nhẹ phần trên của ngôi mộ nhưng không hề rơi gạch ra, chỉ là vỡ nhẹ vì mộ ngày xưa xây bằng vôi không chắc lắm. Ngay lúc đó gia đình anh và thợ lái máy cũng chạy đến gia đình có ngôi mộ trình báo. Sau đó gia đình ông Bùi Văn M và gia đình anh đến chỗ có sự cố xảy ra để xem xét và thấy sự việc không nan giải nên 2 gia đình đã nói chuyện tình cảm với nhau. Gia đình anh không chối bỏ trách nhiệm gì và đã thỏa thuận với bên bị thiệt hại có sự chứng kiến của trưởng thôn và bí thư chi bộ thôn đã làm xong biên bản thỏa thuận như sau: anh Bùi Văn H là bên gây hại phải chịu trách nhiệm xây lại 3 ngôi mộ, xây bằng gạch xi cát, trong khi xây thì anh H phải chi 03 mâm cơm cho bên ông M ăn để giám sát công trình và cúng 02 lần trước khi làm và sau khi làm xong. Tổng giá trị là 5.000.000 đồng, anh đồng ý. Nay ông M đòi bồi thường 40.000.000 đồng anh không đồng ý. Quá trình hòa giải anh đề nghị anh và anh S sẽ có trách nhiệm xây dựng lại các ngôi mộ trên, mọi chi phí xây dựng, mua sắm để phục vụ cho việc xây dựng và thờ cúng, anh và anh S sẽ chịu trách nhiệm chi trả hoặc gia đình ông M xây dựng lại và anh và anh S đứng ra mua bán vật liệu và trả công thợ, ông M thuê thầy về làm lễ cúng bái. Anh không đồng ý trả tiền mặt cho gia đình ông M.

Tại bản tự khai ngày 04/04/2018 và trong quá trình hòa giải, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn S trình bày: Ngày 07/09/2017 gia đình anh Bùi Văn H có thuê máy của anh đến để san vườn. Trong lúc lao động thì thợ lái máy không hề hay biết trong bụi rầm kề bên vườn nhà anh H lại có phần mộ gia đình ông Bùi Văn M nên đã vô tình khua gầu máy để rọn sạch chỗ làm, không may đã đụng phải 02 ngôi mộ của gia đình ông M làm cho 02 ngôi mộ bị nứt nhẹ và tróc gạch phần trên nhưng không ảnh hưởng phần dưới. Ngày 09/09/2017 biên bản đã thỏa thuận xong mức bồi thường là 5.000.000 đồng, anh và anh H đã đồng ý. Song ông M đã không giữ lời mà lại đòi bồi thường 40.000.000 đồng. Việc làm của ông M là vô căn cứ vì sự việc xảy ra chỉ là tai nạn lao động. Anh đề nghị giải quyết theo pháp luật. Quá trình hòa giải anh trình bày: anh và anh H sẽ có trách nhiệm xây dựng lại các ngôi mộ trên, mọi chi phí xây dựng, mua sắm để phục vụ cho việc xây dựng và thờ cúng, anh và anh H sẽ chịu trách nhiệm chi trả hoặc gia đình ông M xây dựng lại và anh và anh H đứng ra mua bán vật liệu và trả công thợ và công gia đình ông M thuê thầy về làm lễ cúng bái. Anh không đồng ý trả tiền mặt cho gia đình ông M.

Quá trình giải quyết vụ án, theo ý kiến trình bày của hai bên đương sự thì hai bên thống nhất được lỗi do bên anh H và anh Sứ gây ra và anh H và anh S là người gây thiệt hại chịu trách nhiệm bồi thường, nhưng không thống nhất được với nhau về mức bồi thường và phương thức bồi thường nên không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Về cơ bản tòa án đã tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý, xác định tư các đương sự. Tuy nhiên trong việc xác minh thu thập chứng cứ chưa thông báo lại bằng văn bản cho Viện kiểm sát kịp thời theo khoản 2 điều 22 thông tư liên tịch số 02/ TTLT- VKSNDTC - TANDTC ngày 31/8/2016 quy định về việc phối hợp giữa viện kiểm sát và tòa án trong việc thi hành một số quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị buộc người gây thiệt hại cho hai ngôi mộ bồi thường thường thiệt hại và tổn thất tinh thần tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Có đủ cơ sở xác định người làm công của ông S gây hư hỏng tài sản và tổn thất tinh thần. Do ông S là chủ sở hữu máy múc nên ông S phải là người bồi thường. Xét yêu cầu của nguyên đơn là chính đáng. Căn cứ điều 600, 607 Bộ luật dân sự buộc anh Bùi Văn S phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Về án phí và chi phí tố tụng: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Bùi Văn M khởi kiện yêu cầu anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả mà anh H và anh S gây ra cho gia đình mình. Đây là quan hệ tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và là bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 6 điều 26 BLTTDS.

[2] Về nội dung: Do gia đình anh H cải tạo lại vườn để trồng cây hoa màu nên có thuê máy múc của anh Bùi Văn S đến để san vườn. Trong lúc đang lao động thì thợ lái máy không hề hay biết trong bụi rầm kề bên vườn nhà anh H lại có phần mộ gia đình ông Bùi Văn M nên đã khua gầu máy múc nhằm mục đích để rọn sạch chỗ làm, đã đụng phải một ngôi mộ đôi và một ngôi mộ đơn kề bên. làm vỡ nát một ngôi mộ đôi, rạn nứt một ngôi mộ đơn. Như vậy có thiệt hại xảy ra. Thiệt hại này đã được anh H là người thuê máy múc và anh S là chủ máy múc thừa nhận và chịu trách nhiệm bồi thường. Việc ông M khởi kiện yêu cầu anh H và anh S bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả là có căn cứ và được chấp nhận.

Tuy trong gia đình anh H sống chung với bà Bùi Thị N. Nhưng việc cải tạo lại vườn để trồng cây hoa màu là do tự anh H thuê máy múc của anh S múc đất và ông M khởi kiện chỉ yêu cầu anh H phải bồi thường thiệt hại, anh H đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Trong quá trình cải tạo người lái máy xúc của anh S đã gây ảnh hưởng thiệt hại đến 02 ngôi mộ nhà ông M nhưng anh S là chủ máy đứng ra nhận trách nhiệm bồi thường và ông M khởi kiện chỉ yêu cầu người gây

thiệt hại phải bồi thường thiệt hại. Quá trình giải quyết vụ án đã xác định hai ngôi mộ trên là của dòng họ nhà ông M. Tất cả những người được thừa kế đối với các khoản bồi thường thiệt hại 02 ngôi mộ đều đã ủy quyền cho ông M tham gia tố tụng tại Tòa án và đồng ý để ông M được toàn quyền thụ hưởng và nhận các khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản và tổn thất tinh thần đối với hai ngôi mộ bị thiệt hại theo quyết định của Tòa án. Để ông Bùi Văn M có được số tiền và đứng ra xây dựng cải tạo, phục hồi lại hai ngôi mộ của dòng họ. Vì vậy cần buộc anh H và anh S có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả cho ông Bùi Văn M. Do không xác định được mức độ lỗi của anh H và anh S nên anh H và anh S phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau mỗi bên chịu một nửa là phù hợp pháp luật.

[3]. Về mức độ thiệt hại: Theo kết quả thẩm định và định giá. Ngôi mộ đôi trong đó 01 ngôi mộ bị vỡ nát phần mái và phần đầu mộ giá trị thiệt hại là 4.625.000 đồng là chi phí hợp lý để di chuyển, xây trát, láng ngôi mộ khắc phục thiệt hại, ngôi mộ còn lại giá trị thiệt hại là 200.000 đồng là tiền sửa chữa, trát lại phần liên kết giữa 2 ngôi mộ đã bị hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại ngôi mộ đôi là 4.825.000 đồng. Ngôi mộ đơn bị nứt mái giá trị thiệt hại là 4.487.000 đồng là chi phí hợp lý để di chuyển, xây trát, láng ngôi mộ khắc phục thiệt hại. Như vậy, xác định tổng giá trị thiệt hại của ngôi mộ đôi và ngôi mộ đơn là 9.312.000 đồng.

Ngoài việc buộc anh H và anh S phải bồi thường khoản chi phí khắc phục thiệt hại là 9.312.000 đồng thì anh H và anh S phải bồi thường một khoản tiền khác để bù đắp về tổn thất tinh thần cho những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết. Do các bên không thỏa thuận được, nên số tiền này được xác định như sau: Do ngôi mộ đôi trong đó 01 ngôi mộ bị vỡ nát phần mái và phần đầu mộ, ngôi mộ còn lại phần liên kết giữa 2 ngôi mộ đã bị hư hỏng, gây thiệt hại nghiêm trọng, vì vậy mức tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định. Đối với ngôi mộ đơn bị nứt mái gây thiệt hại nên mức tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 3 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định. Tổng số tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 13 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định tương ứng với 13 tháng x 1.390.000 đ/1 tháng = 18.070.000 đồng. Xét thấy mức bồi thường về tổn thất tinh thần này là phù hợp pháp luật.

Tổng cộng buộc anh H và anh S có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả cho ông Bùi Văn M số tiền là 9.312.000đ + 18.070.000đ = 27.382.000 đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm tám mươi hai nghìn đồng). Trong đó anh Hòa bồi thường 13.691.000 đồng, anh Sứ bồi thường 13.691.000 đồng.

[4]. Về nghĩa vụ chịu chi phí thẩm định tại chỗ: Tổng số tiền chi phí thẩm định tại chỗ là 360.000đ. Khoản 1 Điều 157 của BLTTDS quy định đương sự phải chịu chi phí thẩm định tại chỗ nếu yêu cầu của họ không được chấp nhận. Trong vụ án này yêu cầu của ông M được chấp nhận một phần, nên ông M, anh H và anh S phải chịu chi phí thẩm định tại chỗ. Yêu cầu của ông M được chấp nhận là 27.382.000 đ tương đương 91,3 % tổng số tiền yêu cầu (30.000.000 đ). Yêu cầu của ông M không được chấp nhận là 2.618.000 đ tương đương 8,7% tổng số tiền yêu cầu. Do đó, ông M phải chịu 8,7 % chi phí, tức bằng 360.000đ x 8,7% = 31.320 đ, làm tròn bằng 31.000đ. Anh H, anh S phải chịu 91,3% số chi phí, tức bằng 360.000 x 91,3% = 328.680 đ, làm tròn bằng 329.000đ. Cụ thể anh H chịu

164.500 đ, anh S chịu 164.500 đ. Khoản tiền này ông M đã nộp tạm ứng, vì thế anh H, anh S phải hoàn trả cho ông M số tiền này.

[5]. Về chi phí định giá tài sản: Tổng số tiền chi phí định giá tài sản là 800.000đ. Khoản 1 Điều 165 BLTTDS quy định đương sự phải chịu chi phí định giá tài sản nếu yêu cầu của họ không được chấp nhận. Do yêu cầu của ông M được chấp nhận một phần, nên ông M, anh H và anh S phải chịu chi phí định giá tài sản. Yêu cầu của ông M được chấp nhận là 27.382.000 đ tương đương 91,3 % tổng số tiền yêu cầu (30.000.000 đ). Yêu cầu của ông M không được chấp nhận là 2.618.000 đ tương đương 8,7 % tổng số tiền yêu cầu. Do đó, ông M phải chịu 8,7 % chi phí, tức bằng 800.000đ x 8,7 % = 69.600 đ, làm tròn bằng 70.000đ. Anh H, anh S phải chịu 91,3 % số chi phí, tức bằng 800.000 x 91,3% = 730.400 đ, làm tròn bằng 730.000đ. Cụ thể anh H chịu 365.000đ, anh Sứ chịu 365.000đ. Khoản tiền này ông M đã nộp tạm ứng, vì thế anh H, anh S phải hoàn trả cho ông M số tiền này.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của ông M được chấp nhận một phần là 27.382.000 đ nên anh H và anh S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức 5% tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận. Cụ thể số tiền anh H và anh S mỗi người phải chịu 27.382.000 đ x 5% : 2 = 684.550 đ, làm tròn bằng 684.500 đ. (Sáu trăm tám mươi tư nghìn năm trăm đồng). Ông M phải chịu 300.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 6 điều 26, khoản 1 điều 147, khoản 1 điều 157, khoản 1 điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 587, khoản 1 điều 589, 600 và điều 607 Bộ luật dân sự; Khoản 1, khoản 4 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Văn M. Buộc anh Bùi Văn H phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả cho ông Bùi Văn M số tiền là 13.691.000 đ (Mười ba triệu sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng). Buộc anh Bùi Văn S phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả cho ông Bùi Văn M số tiền là 13.691.000 đ (Mười ba triệu sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng).

2. Về chi phí thẩm định tại chỗ: Ông Bùi Văn M phải chịu 31.000đ (Ba mươi mốt ngàn đồng) chi phí thẩm định tại chỗ. Ông M đã nộp đủ số tiền này.

Anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S mỗi người phải chịu 164.500 đ (Một trăm sáu mươi tư nghìn năm trăm đồng) chi phí thẩm định tại chỗ. Khoản tiền này, anh H và anh S phải hoàn trả cho ông M.

3. Về chi phí định giá tài sản:

Ông Bùi Văn M phải chịu 70.000đ (Bẩy mươi nghìn đồng) chi phí định giá tài sản. Ông M đã nộp đủ số tiền này.

Anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S mỗi người phải chịu 365.000đ (Ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) chi phí định giá tài sản. Khoản tiền này, anh H và anh S phải hoàn trả cho ông M.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Văn M phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 1.000.000 đồng ông M đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số AA/2015/0002244 ngày 16/03/2018. Ông M được nhận lại số tiền 700.000 đ (Bẩy trăm nghìn đồng).

Anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S mỗi người phải chịu 684.500 đ. (Sáu trăm tám mươi tư nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Bùi Văn M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại điều 357 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn ông Bùi Văn M. Vắng mặt bị đơn anh Bùi Văn H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn S. Ông Bùi Văn M có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Văn H và anh Bùi Văn S có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Quách Hà Vính **Trương Văn Khắc** **Phạm Văn Hùng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Quách Hà Vính **Lưu Đình Tâm** **Phạm Văn Hùng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Quách Hà Vính **Lư Đình Tâm** **Phạm Văn Hùng**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng